

Khả Năng Tương Thích của HyperX với Máy Chạy Bộ Xử Lý AMD Ryzen

Đội ngũ kỹ sư về bộ nhớ của HyperX đã thực hiện rất nhiều thử nghiệm về khả năng tương thích trên các máy chạy bộ xử lý AMD Ryzen™. Dựa trên các thử nghiệm trong phòng thí nghiệm và cộng tác cùng các nhà cung cấp bo mạch chủ, chúng tôi đã thiết lập một danh sách các bộ phận để xuất để bạn khai thác được tối đa lợi ích của các hệ thống chạy bộ xử lý AMD Ryzen™. Chúng tôi hy vọng những mô-đun và bộ kit này sẽ hoạt động ở các thông số tốc độ, thời gian và điện áp đã được thử nghiệm và lập trình tại nhà máy, tuy nhiên, một số bo mạch chủ của hệ thống có thể giới hạn tốc độ của bộ nhớ và/hoặc các thông số thời gian theo thiết kế bo mạch chủ và BIOS. Các yếu tố khác như nguồn điện và hoạt động làm mát cũng có thể ảnh hưởng tới hiệu suất bộ nhớ. Hầu hết các bộ vi xử lý Ryzen™ và Ryzen™ Threadripper™ của AMD đều không thể vượt quá tốc độ ép xung an toàn tối đa là 3.200MHz, đồng thời cũng bị giới hạn bởi loại DIMM cần dùng để đạt được tốc độ này (Single Rank "1R" và Dual Rank "2R") và số lượng DIMM được lắp đặt trên mỗi kênh bộ nhớ. Trong một vài trường hợp, bộ vi xử lý Ryzen™ thế hệ thứ hai và bo mạch chủ sẽ nâng cao được khả năng ép xung thêm một chút so với thế hệ thứ nhất. Trên một số

model, việc. Liên tục tinh chỉnh cho BIOS và thiết kế bo mạch chủ đã hỗ trợ tốt hơn cho bộ nhớ và đạt được tốc độ nhanh hơn. Xin hỏi nhà sản xuất bo mạch chủ hoặc hệ thống của bạn để biết tốc độ bộ nhớ được hỗ trợ mới nhất (QVL).

Lưu ý: Cài đặt BIOS mới nhất có thể giải quyết được vấn đề về khả năng tương thích hoặc hiệu suất. Các thẻ nhớ DIMM FURY Plug N Play và SODIMM Impact "PnP" được thiết kế để chạy ở tốc độ đã được ép xung tại nhà máy, sử dụng điện áp DDR4 tiêu chuẩn 1,2V khi mới mở hộp. Ở hầu hết các hệ thống AMD Ryzen™, bộ nhớ sẽ mặc định sử dụng tốc độ và thời gian tiêu chuẩn của ngành (JEDEC). Để đạt được tốc độ đã ép xung tại nhà máy, xin chọn Cấu hình bộ nhớ (memory profile) 1 trong BIOS để buộc hệ thống phải sử dụng các thiết lập ép xung tại nhà máy. Ngoài ra, cũng có thể sử dụng Cấu hình bộ nhớ 2 để được chấp nhận hơn nếu Cấu hình 1 không ổn định.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào về cấu hình, vui lòng liên hệ với nhóm hỗ trợ của chúng tôi tại hyperxgaming.com/support.

FURY DDR4 2400MHz Bộ tản nhiệt màu đen

HX424C15FB/4
HX424C15FBK2/8
HX424C15FBK4/16
HX424C15FB2/8
HX424C15FB2K2/16
HX424C15FB2K4/32
HX424C15FB/16
HX424C15FBK2/32
HX424C15FBK4/64

FURY DDR4 2400MHz Bộ tản nhiệt màu đỏ

HX424C15FR2/8
HX424C15FR2K2/16
HX424C15FR2K4/32
HX424C15FR/16
HX424C15FRK2/32
HX424C15FRK4/64

FURY DDR4 2400MHz Bộ tản nhiệt màu trắng

HX424C15FW2/8
HX424C15FW2K2/16
HX424C15FW2K4/32
HX424C15FW/16
HX424C15FWK2/32
HX424C15FWK4/64

FURY DDR4 2666MHz Bộ tản nhiệt màu đen

HX426C16FB2/8
HX426C16FB2K2/16
HX426C16FB2K4/32
HX426C16FBK2/32

FURY DDR4 2666MHz Bộ tản nhiệt màu đỏ

HX426C16FR2/8
HX426C16FR2K2/16
HX426C16FR2K4/32
HX426C16FRK2/32

FURY DDR4 2666MHz Bộ tản nhiệt màu trắng

HX426C16FW2/8
HX426C16FW2K2/16
HX426C16FW2K4/32

FURY DDR4 2933MHz Bộ tản nhiệt màu đen

HX429C17FB2/8
HX429C17FB2K2/16
HX429C17FB2K4/32
HX429C17FB/16
HX429C17FBK2/32
HX429C17FBK4/64

FURY DDR4 2933MHz Bộ tản nhiệt màu trắng

HX429C17FW2/8
HX429C17FW2K2/16
HX429C17FW2K4/32
HX429C17FW/16
HX429C17FWK2/32
HX429C17FWK4/64

FURY DDR4 2933MHz Bộ tản nhiệt màu đỏ

HX429C17FR2/8
HX429C17FR2K2/16
HX429C17FR2K4/32
HX429C17FR/16
HX429C17FRK2/32
HX429C17FRK4/64

FURY DDR4 3200MHz Bộ tản nhiệt màu đen

HX432C18FB2/8
HX432C18FB2K2/16
HX432C18FB/16
HX432C18FBK2/32

FURY DDR4 3200MHz Bộ tản nhiệt màu trắng

HX432C18FW2/8
HX432C18FW2K2/16
HX432C18FW/16
HX432C18FWK2/32

FURY DDR4 3200MHz Bộ tản nhiệt màu đỏ

HX432C18FR2/8
HX432C18FR2K2/16
HX432C18FR/16
HX432C18FRK2/32

Predator DDR4 2400MHz Bộ tản nhiệt màu đen

HX424C12PB3/8
HX424C12PB3K2/16
HX424C12PB3K2/32
HX424C12PB3/16
HX424C12PB3K4/32
HX424C12PB3K4/64

Predator DDR4 2666MHz Bộ tản nhiệt màu đen

HX426C13PB3/8
HX426C13PB3K2/16
HX426C13PB3K4/32
HX426C13PB3/16
HX426C13PB3K2/32
HX426C13PB3K4/64

Predator DDR4 2933MHz RGB với Bộ tản nhiệt màu đen

HX429C15PB3A/8
HX429C15PB3AK2/16
HX429C15PB3AK4/32

Predator DDR4 3000MHz* Bộ tản nhiệt màu đen

HX430C15PB3K2/8
HX430C15PB3K4/16
HX430C15PB3/8
HX430C15PB3K2/16
HX430C15PB3K4/32
HX430C15PB3/16
HX430C15PB3K2/32
HX430C15PB3K4/64
HX430C15PB3K8/128

Predator DDR4 3200MHz Bộ tản nhiệt màu đen

HX432C16PB3K2/8
HX432C16PB3K4/16
HX432C16PB3K2/16
HX432C16PB3K4/32

* 3.000MHz không được hỗ trợ do tỷ số xung nhịp (clock ratio) của AMD Ryzen™ và sẽ chạy tối ưu ở tốc độ 2.933MHz.



HyperX là một bộ phận thuộc Kingston.

©2018 Kingston Technology Far East Corp. (Asia Headquarters) No. 1-5, Li-Hsin Rd. 1, Science Park, Hsin Chu, Taiwan, R.O.C. Sunbury-on-Thames, Middlesex, TW16 7EP, England. All rights reserved.

được bảo lưu. Các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký và các nhãn hiệu thương mại là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng. MKF-769.2VN

